**MÔN: TOÁN**

**BÀI 50: HÌNH TAM GIÁC (2tiết - tiết 2)**

**Tiết 92**

**Ngày dạy: 14/01/2025**

**I. YÊU CẦU CẦN ĐẠT**

- Nhận biết và vẽ được đường cao của tam giác. Phát triển các NL toán học như: năng lực mô hình hóa toán học, năng lực sử dụng công cụ toán học.

- Phát triển năng lực tự chủ và tự học, giao tiếp và hợp tác, giải quyết vấn đề và sáng tạo thông qua việc khuyến khích học sinh tự học tham gia các hoạt động nhóm và thảo luận, trình bày kết quả.

- Chăm chỉ trong tính toán và làm bài; trung thực trong đánh giá kết quả học tập cả bản thân, của bạn; có trách nhiệm trong hoạt động nhóm.

**II. ĐỒ DÙNG DẠY HỌC.**

**1. Giáo viên**

- Ti vi, máy tính, bài trình chiếu PPT.

- SGK, SGV Toán 5 tập 2 bộ sách Cánh Diều.

**2. Học sinh**

- Bảng con.

- SGK, Vở Bài tập Toán 5 tập 2 bộ sách Cánh Diều.

**III. CÁC HOẠT ĐỘNG DẠY HỌC CHỦ YẾU**

|  |  |  |
| --- | --- | --- |
| **HOẠT ĐỘNG CỦA GIÁO VIÊN** | **HOẠT ĐỘNG CỦA HỌC SINH** | **HĐBT** |
| **1.Hoạt động Mở đầu: (5’)****Khởi động** |  |  |
| - GV tổ chức cho HS chơi trò chơi: Truyền điện: Lần lượt cho HS nêu các đồ vật trong cuộc sống hàng ngày có hình tam giác mà em biết. - GV giới thiệu bài mới.  | - HS tham gia trò chơi.  |  |
| **2. Hoạt động Hình thành kiến thức mới**  **(10’)** |  |  |
| - GV chiếu tam giác ABC, mời HS quan sát và nêu câu hỏi: + Hình tam giác ABC có những cạnh nào? + 2 đoạn thẳng AH và BC tạo thành góc bao nhiêu độ? - GV mời HS nhận xét câu trả lời của bạn. - GV nếu: Trong hình tam giác ABC có: + Khi BC là đáy, AH vuông góc với BC. + AH là đường cao tương ứng với đáy BC. + Độ dài AH là chiều cao. - GV mời HS quan sát và mô tả đặc điểm của đường cao AH: Vuông góc với đáy BC, bắt đầu từ đỉnh A đối diện với cạnh đáy BC. - GV giới thiệu: *Trong hình tam giác, đoạn thẳng đi từ đỉnh và vuông góc với đáy tương ứng gọi là đường cao của hình tam giác và độ dài đoạn thẳng này gọi là chiều cao của hình tam giác.* - GV mời HS quan sát, thảo luận về hình tam giác có đường cao CI và BK, nêu các đường cao tương ứng với các đáy. - Mời 2 HS lên nêu trước lớp. - GV nhận xét, tuyên dương HS.  | - HS quan sát và trả lời các câu hỏi.- HS trả lời. - HS mô tả đặc điểm. - HS thảo luận nhóm đôi. - 2 HS nêu, các HS khác lắng nghe.  |  |  |
| **3. Hoạt động luyện tập, thực hành (15’)** |  |  |
| **Bài 3:**- Mời HS đọc yêu cầu đầu bài. - GV mời 1 HS nói theo mẫu. - GV mời HS nói nối tiếp. Mỗi HS nói một hình. - GV mời HS nhận xét. - GV nhận xét, tổng kết. **Bài 4:** - GV cho HS thực hành vẽ vào vở bài tập, làm việc cá nhân. Mời 3 HS lên bảng vẽ. - Mời HS nêu đường cao, đáy của hình tam giác. **-** GV mời các HS khác nhận xét. **-** GV nhận xét, tuyên dương HS. **Bài 5:** - GV cho HS đọc yêu cầu đầu bài. - GV cho HS làm cá nhân vào vở bài tập. - GV cho HS chia sẻ bài làm bằng nhóm đôi. - Mời 2-3 nhóm chia sẻ trước lớp. - GV nhận xét, tuyên dương.  | - HS đọc yêu cầu đầu bài. - HS nói nối tiếp. - HS nhận xét. - HS thực hành vẽ. - HS nhận xét. - HS đọc yêu cầu đầu bài. - HS thảo luận nhóm đôi. - Các HS chia sẻ trước lớp, những HS khác lắng nghe.  | Giúp đỡ Huy, Nguyên, Phõng vẽ |
| **\* Củng cố - dặn dò** **(5’)** |  |  |
| - GV cho HS quan sát và lên bảng chỉ ra hình ảnh của tam giác trong mỗi hình. - GV hệ thống lại kiến thức bài học- Về nhà các em có thể tìm thêm các bài tập tương tự làm thêm để rèn cho thành thạo và chuẩn bị cho tiết Diện tích hình tam giác ( tiết 1)  |  - HS thực hành.  |  |

**IV. ĐIỀU CHỈNH SAU BÀI DẠY**

…………………………………………………………………………………………………................

…………………………………………………………………………………………………................

…………………………………………………………………………………………………................